

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 04/2025/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày 02 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 33 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 608/TTr-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 19/BC-HĐND ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, bao gồm: các hoạt

động đầu tư hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu để thiết lập, hình thành hệ thống nhằm mục đích tạo lập, cung cấp, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin (sau đây gọi là dự án); hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường (sau đây gọi là kế hoạch thuê).

2. Đối với các hoạt động đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin quy định tại khoản 1 Điều này sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn khác nhau, trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước chiếm tỷ lệ từ 30% trở lên hoặc lớn nhất trong tổng mức đầu tư, dự toán thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc đầu tư, mua sắm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên /01 dự án hoặc kế hoạch thuê.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định việc đầu tư, mua sắm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị dưới 01 tỷ đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; quyết định việc đầu tư, mua sắm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị trên 500 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đầu tư, mua sắm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị trên 500 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh hoặc trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi quản lý quyết định việc đầu tư, mua sắm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị không quá 500 triệu đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa XI, kỳ họp thứ 33 (chuyên đề) thông qua ngày 02 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày 11 tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT.(CTHĐ. 08.) Nhân.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Anh